

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 26-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Minh Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Lan Hương

2. Bà Mai Thị Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

**Trần Văn Th,** Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1970, tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi thường trú: Tổ 5, phường X, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1935 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1936. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Tại bản án số 10/HSST ngày 26/12/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt 12 tháng tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bản án số 20/HSST ngày 05/10/1998 của TAND thị xã Cam Đường xử phạt 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản của công dân”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2022, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 ngày 12/01/2022, tại khu vực đường liên thôn Mường Bát, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tổ công tác công an xã Thống Nhất phát hiện và kiểm tra 02 nam giới đi trên xe mô tô biển kiểm soát 24B1-771.90 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi thấy lực lượng công an kiểm tra, người điều khiển xe bỏ chạy để lại xe, người còn lại khai tên là Trần

Văn Th, đang tàng trữ ma túy trên người nên được đưa về trụ sở công an để làm việc. Tại đây Thiệu đã tự giác lấy từ bên trong tất chân bên phải giao nộp 03 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; Thiệu khai nhận là Heroine để bản thân sử dụng. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Trần Văn Th là 0,16 gam.

\*Tại bản kết luận giám định số 45/GĐMT ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,16 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Trần Văn Th đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi, mục đích phạm tội.

\*Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn Th mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Tuyên xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Th khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy, nên ngày 12/01/2022 bị cáo được một người đàn ông tên T rủ đi mua ma túy về để sử dụng, khi cả hai đang trên đường về thì bị kiểm tra, T đã bỏ chạy, còn bị cáo đã khai nhận việc tàng trữ ma túy và được đưa về trụ sở Công an làm việc. Tại trụ sở cơ quan công an, bị cáo tự giác giao nộp cho công an 03 gói ma túy là heroine bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Bị cáo cũng xác định khi bị cáo đi mua ma túy của một người đàn ông ở ven đường liên thôn Mường Bát, xã Thống Nhất, người đàn ông này đội mũ, đeo khẩu trang nên bị cáo không biết là ai, đây là lần đầu tiên bị cáo mua ma túy của người này về để sử dụng. Trước đây bị cáo đã từng bị tòa án xét xử về tội “Hủy hoại tài sản công dân” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, sau khi chấp hành án xong bị cáo trở về địa phương, do bị cáo nghiện ma túy nên thường đi tìm mua ma túy, gặp người nào thì bị cáo hỏi mua về để sử dụng một mình, không mua cố định ở chỗ nào.

Lời nói sau cùng của bị cáo, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên

tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Trần Văn Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy, nên ngày 12/01/2022 bị cáo đã mua 0,16 gam Heroine với số tiền 200.000 đồng về để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Th thừa nhận 03 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,16 gam bị thu giữ như đã nêu trên là của bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai người làm chứng, kết luận giám định cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Với việc tàng trữ 0,16 gam ma túy Heroine, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo Trần Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng đã 02 lần bị Tòa án xét xử về các tội danh “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, và tội “Hủy hoại tài sản của công dân”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng việc bị cáo đã nhiều lần bị xét xử cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Với các yếu tố, tình tiết như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là một tình tiết để xem xét khi định hình phạt đối với bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật: 0,16 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục sau trích mẫu 0,04 gam để giám định, còn lại 0,12 gam ma túy Heroine sau trích mẫu giám định. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, số Imei: 869515034906419 đã qua sử dụng tạm giữ của Trần Văn Th, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và còn phải thực hiện nghĩa vụ thi hành tiền án phí nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS: 24B1-771.90, số khung RLHHC 1218 DY 578747, số máy HC12E-5578785 do cơ quan điều tra thu giữ khi

kiểm tra hành chính và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn Th. Tại phiên tòa Th khai nhận đây là xe máy của T là người đi cùng Th. Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa xác minh, làm rõ được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách ra để làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra có một người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn Th tại đường liên thôn Mường Bát, xã Thống Nhất, và một người đàn ông tên T đi cùng Trần Văn Th mua ma túy, khi bị lực lượng chức năng kiểm tra đã bỏ chạy, cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

*Xét quan điểm của kiểm sát viên:* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá về nhân thân của bị cáo, đề nghị quyết định hình phạt với mức án đưa ra là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo đã được giải thích và không có ý kiến gì đối với việc công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án. Bản án có hiệu lực pháp luật sẽ được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

1.1.Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1.2.Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12 tháng 01 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,12 (không phải mười hai) gam Heroine (Hêrôin) còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai: trên một mặt bì niêm phong có ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn Th ngày 12/01/2022 tại tổ 8, phường Xuân Tăng, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*”.

-Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, số Imei: 869515034906419 đã qua sử dụng của Trần Văn Th.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022)

3.Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+TP;
- Bị cáo;
- Công an TP Lào Cai;
- Nhà tạm giữ Công an TP;
- Thị hành án phạt tù;
- Chi cục THADS TP;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Lý Thị Minh Yên**